

**CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG VINH LÂM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG VINH LÂM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINH LAM BUILD DESIGN AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110138554

**3. Ngày thành lập:** 04/10/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Xóm 1 Thôn Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912129883

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4329     |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4330     |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4390     |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao<br>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu       | 4649     |
| 6.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(trừ vàng nguyên liệu và vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4662     |
| 7.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến<br>Bán buôn xi măng<br>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>Bán buôn kính xây dựng<br>Bán buôn sơn, vécni<br>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh<br>Bán buôn đồ ngũ kim<br>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663     |

|     |                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                          | 7410        |
| 9.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101(Chính) |
| 10. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102        |
| 11. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                           | 4211        |
| 12. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212        |
| 13. | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                | 4221        |
| 14. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                     | 4222        |
| 15. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                      | 4223        |
| 16. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                       | 4229        |
| 17. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                | 4291        |
| 18. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                                         | 4292        |
| 19. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                   | 4293        |
| 20. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299        |
| 21. | Phá dỡ<br>(Loại trừ hoạt động nổ mìn)                                                                                                                                   | 4311        |
| 22. | Chuẩn bị mặt bằng<br>(Loại trừ hoạt động nổ mìn)                                                                                                                        | 4312        |
| 23. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 24. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 25. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: PHẠM ANH LÙNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 29/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034088006879

Ngày cấp: 18/12/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Liễu 1, Xã Minh Tân, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn Hộ 12A02 S1.05 Vinmart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: PHẠM ANH LỪNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034088006879

Ngày cấp: 18/12/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Liễu 1, Xã Minh Tân, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn Hộ 12A02 S1.05 Vinmart City , Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội